

Số: **608/2020/QĐST-HNGĐ**

Tân Phú, ngày 31 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 178/2020/HNST ngày 05 tháng 3 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Khánh H - sinh năm 1990

HKTT: 16/45 Nguyễn Nhữ Lãm, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TPHCM

Tạm trú: 48/25 Lê Cảnh Tuân, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TPHCM

- Bà Huỳnh Thị Thu V - sinh năm 1995

HKTT: 16/45 Nguyễn Nhữ Lãm, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TPHCM

Tạm trú: 142/7 Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, TPHCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Khánh H và bà Huỳnh Thị Thu V tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TPHCM. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống với nhau về mọi mặt, thường xuyên gây gổ cãi nhau nên cả hai đã sống ly thân khoảng hai năm nay. Nay do tình cảm hai bên không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng yêu cầu ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Về quan hệ con chung: Cả hai 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Bảo Phong, sinh ngày 16/6/2015 và Nguyễn Huỳnh Bảo An, sinh ngày 06/8/2016. Cả hai thỏa thuận giao trẻ Phong cho ông H nuôi dưỡng, giao trẻ An cho bà V nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông H và bà V do cả hai không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có.

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Khánh H và bà Huỳnh Thị Thu V thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Khánh H và bà Huỳnh Thị Thu V theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 86 quyển số 01/2015 ngày 01/6/2015 của Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TPHCM cấp cho ông H và bà V chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

Về quan hệ con chung: Cả hai 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Bảo Phong, sinh ngày 16/6/2015 và Nguyễn Huỳnh Bảo An, sinh ngày 06/8/2016. Cả hai thỏa thuận giao trẻ Phong cho ông H nuôi dưỡng, giao trẻ An cho bà V nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông H và bà V do cả hai không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Trong trường hợp ông H không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà V hoặc ông H, hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông H và bà V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp bà V lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng do ông H và bà V tự nguyện chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí do ông H và bà V đã nộp theo biên lai đóng tiền số 0020664 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Tân Phú, TPHCM. Ông H và bà V đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TPHCM;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự .

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thành